

Số: 05/CT-UBND

Định Quán, ngày 19 tháng 9 năm 2014

## CHỈ THỊ

### VỀ VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016 - 2020 VÀ LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2016 - 2020

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT- UBND ngày 20/8/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020; Hướng dẫn số 2088/SKHĐT-TH ngày 08/9/2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, Chủ tịch UBND huyện yêu cầu các phòng ban chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tập trung triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 với những nội dung chủ yếu sau đây:

#### A. NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016 - 2020

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 phải được xây dựng trên cơ sở đánh giá đúng tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015; các Nghị quyết của Đảng; của Hội đồng nhân dân huyện và trên cơ sở dự báo tình hình trong nước, trong tỉnh và trên địa bàn huyện giai đoạn 2016 - 2020; từ đó xác định mục tiêu phát triển của kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 phù hợp với mục tiêu của Tỉnh và điều kiện thực tế trên địa bàn huyện. Những nội dung chủ yếu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 gồm:

#### I. Về đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015

Trên cơ sở đánh giá giữa nhiệm kỳ về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 3 năm 2011 - 2013 và ước thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, dự kiến kế hoạch năm 2015 để đánh giá toàn diện về việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên tất cả các mặt, trong đó đặc biệt chú trọng các mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết của Đảng bộ và Hội đồng nhân dân huyện. Các nội dung cần tập trung đánh giá bao gồm:

1. Phân tích, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015, trong đó đánh giá sâu về tình hình thực hiện của từng ngành, từng lĩnh vực so với mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra; các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện kế hoạch.

2. Phân tích tình hình và đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ đột phá giai đoạn 2011 - 2015. Trong đó cần làm rõ những kết quả đạt được so với mục tiêu kế hoạch đề ra. Phân tích sâu các nguyên nhân khách quan và chủ quan của các hạn chế, yếu kém trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đột phá trong các ngành, các cấp.

3. Đánh giá những kết quả về phát triển và đổi mới giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, bảo đảm an sinh xã hội, công tác giải quyết việc làm, công tác giảm nghèo, y tế, thông tin, văn hóa, thể dục thể thao, bảo vệ trẻ em, phát triển thanh niên, chăm sóc người có công, công tác bình đẳng giới, thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, quản lý tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu để phát triển bền vững.

4. Đánh giá tình hình huy động và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn đầu tư phát triển, cơ cấu các nguồn vốn đầu tư. Tình hình, tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm, các chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Đánh giá về thực hiện các nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

6. Đánh giá về hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch; công tác cải cách hành chính, chấp hành kỷ luật, kỷ cương, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Lưu ý: Trong báo cáo đánh giá, phải làm rõ những tồn tại, yếu kém so với mục tiêu đã đề ra; làm rõ nguyên nhân thành công và chưa thành công, nguyên nhân khách quan và chủ quan; trách nhiệm của từng ngành, từng cấp để từ đó rút ra những bài học, kinh nghiệm cho giai đoạn sắp tới của huyện.

## **II. Về nội dung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.**

Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016 - 2020 xây dựng trong bối cảnh kinh tế cả nước có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức; đặc biệt là các diễn biến ở Biển Đông có thể tác động ảnh hưởng đến phát triển kinh tế đất nước. Bên cạnh đó, giai đoạn 2016 - 2020 nước ta có nhiều thuận lợi sau 30 năm đổi mới, quy mô và tiềm lực kinh tế được nâng cao hơn

trước. Công tác tái cơ cấu nền kinh tế đang tạo ra những chuyển biến mới, tình hình chính trị - xã hội ổn định là nền tảng vững chắc cho sự phát triển.

Bối cảnh trong huyện với những thành tựu đã đạt được trong các năm qua và những kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, điều hành của chính quyền các cấp, các ngành; sự ổn định về chính trị xã hội; Định Quán có những tiền đề vững chắc để phát triển mạnh và bền vững trong thời gian tới. Đồng thời, tổng vốn đầu tư sản xuất tăng thêm so với giai đoạn trước; nhiều công trình dự án quan trọng đã hoàn thành đưa vào hoạt động góp phần nâng cao năng lực sản xuất của nền kinh tế và tạo ra bước phát triển mới. Tuy nhiên, huyện cũng đối mặt với những khó khăn và thách thức đó là: khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, thời tiết diễn biến phức tạp; dịch bệnh đối với gia súc, gia cầm bùng phát ở nhiều nơi, giá cả các loại hàng hóa, vật tư phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng ngày càng tăng, trong khi đó kinh tế trên địa bàn huyện chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp với quy mô nhỏ, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, mức sống của đa số nhân dân còn thấp.

## **1. Mục tiêu tổng quát Kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020.**

Phát huy lợi thế, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, bảo đảm phát triển bền vững, huy động mọi nguồn lực xã hội để phát triển nông nghiệp, nông thôn. Gắn liền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với việc thực hiện các tiêu chí giảm nghèo bền vững và chương trình nông thôn mới. Xây dựng huyện Định Quán có công nghiệp – dịch vụ phát triển mạnh, kết cấu hạ tầng đồng bộ cơ bản đến năm 2020. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, thực hiện tốt công tác bảo vệ tài nguyên môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

### **2. Định hướng phát triển và các nhiệm vụ chủ yếu:**

2.1. Thực hiện có hiệu quả công tác tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng hiệu quả và năng lực cạnh tranh. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành và lĩnh vực, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2.2. Tiếp tục thực hiện 3 đột phá lớn trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 – 2020 về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính; phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân, gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ và hiện đại.

2.3. Tiếp tục đổi mới, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, nhất là khu vực doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, kinh tế hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa, bảo đảm cạnh tranh bình đẳng.

2.4. Phấn đấu tăng thu ngân sách; huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

2.5. Phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, phát triển văn hóa, xã hội, thể dục thể thao, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Phát triển hệ thống an sinh xã hội đa dạng. Tập trung giảm nghèo bền vững. Thực hiện các chính sách lao động, việc làm gắn với phát triển thị trường lao động. Chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy các di sản văn hóa dân tộc, tăng cường công tác thông tin truyền thông. Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo, bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em, phát triển thanh niên.

2.6. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

2.7. Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế.

2.8. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; kết hợp phát triển kinh tế và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

## **B. LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2016 – 2020.**

Để triển khai thực hiện hiệu quả Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13, bảo đảm sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn của Nhà nước, yêu cầu các phòng ban chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020 phải bảo đảm các nội dung như sau:

### **I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2011 – 2015.**

Các phòng ban chuyên môn, các đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2011 - 2015 trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2011 – 2013, ước thực hiện năm 2014 và dự kiến kế hoạch năm 2015, trong đó cần phân tích, đánh giá sâu các nội dung sau:

1. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch theo từng nguồn vốn so với kế hoạch được duyệt, bao gồm: Tình hình phân bổ và điều chỉnh kế hoạch vốn hàng năm, tình hình triển khai thực hiện, kết quả giải ngân, tình hình thanh

toán hoàn trả các khoản nợ ứng trước, tình hình xử lý nợ đọng ....; số lượng dự án điều chỉnh tổng mức đầu tư so với quyết định đầu tư, số lượng dự án chậm tiến độ thực hiện so với quyết định đầu tư và kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt; tình hình huy động các nguồn vốn để đầu tư trên địa bàn.

2. Đánh giá cơ cấu bố trí vốn đầu tư theo từng ngành, từng lĩnh vực.

3. Đánh giá việc quản lý, điều hành và chấp hành các quy định trong quản lý đầu tư công, trong đó cần nêu rõ việc quản lý điều hành và chấp hành các quy định về quản lý đầu tư công trước và sau thời điểm triển khai thực hiện Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Các kết quả đầu tư công đã đạt được như: năng lực tăng thêm, nâng cao chất lượng dịch vụ công... và tác động đến việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 – 2015 của huyện; việc quản lý và sử dụng các dự án đầu tư giai đoạn 2011 – 2015 đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.

5. Trong phân tích đánh giá cần nêu rõ các khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện, nguyên nhân khách quan, chủ quan, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân và đề xuất các giải pháp, kiến nghị thực hiện trong thời gian tới.

## **II. Lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020**

1. Các phòng ban chuyên môn, đơn vị và UBND các xã, thị trấn khi lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020 phải tuân thủ nghiêm các quy định, các nguyên tắc quy định tại Chỉ thị số 23/CT – TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 22/CT – UBND ngày 20/8/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

2. Tổ chức rà soát và phân chia các dự án theo trình tự như sau:

2.1. Rà soát danh mục các dự án đầu tư chuyển tiếp (dự án thuộc giai đoạn 2011 – 2015 chuyển tiếp qua giai đoạn 2016 - 2020 tiếp tục thực hiện) và phân chia dự án theo từng nguồn vốn, từng nhóm cụ thể:

- Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2014 nhưng chưa bố trí đủ vốn.

- Danh mục dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2015

- Danh mục dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016 – 2020

- Danh mục dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2020.

2.2. Rà soát danh mục các dự án khởi công mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định trước ngày Luật Đầu tư công có hiệu lực (01/01/2015) nhưng chưa được bố trí vốn.

2.3. Rà soát danh mục các dự án khởi công mới (không bao gồm các dự án quy định tại điểm 2.2 nêu trên) trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm

2016 – 2020 và chuẩn bị các hồ sơ, thủ tục gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định của Luật đầu tư công.

3. Các phòng ban, đơn vị, các xã, thị trấn liên quan rà soát, xác định và báo cáo tình hình xử lý nợ đọng trong xây dựng cơ bản theo từng nguồn vốn đến hết ngày 31/12/2014 (nếu có). Từ sau ngày 01/01/2015 (sau thời điểm Luật Đầu tư công có hiệu lực) các phòng ban, đơn vị liên quan còn để phát sinh nợ đọng trong xây dựng cơ bản sẽ bị xử lý vi phạm theo các quy định của Luật Đầu tư công.

4. Lập danh mục và đề xuất bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020 cho các dự án đầu tư công:

Trên cơ sở các căn cứ và nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Chỉ thị số 23/CT – TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 22/CT – UBND ngày 20/8/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, các phòng ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn lựa chọn danh mục và đề xuất bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm theo từng nguồn vốn và thứ tự ưu tiên như sau:

- Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2014 nhưng chưa bố trí đủ vốn:

- Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2015

- Vốn đối ứng cho chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (nếu có); vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư.

- Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011 – 2015 chuyển sang giai đoạn 2016 – 2020 thực hiện tiến độ được phê duyệt.

- Dự án hình thành trong giai đoạn 2016 – 2020

- Dự án khởi công mới phải đáp ứng các quy định sau:

+ Sau khi đã xử lý thanh toán dứt điểm các khoản nợ đọng xây dựng cơ bản tính đến ngày 31/12/2014 (nếu có);

+ Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư. Do Luật Đầu tư công có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015 nên yêu cầu các phòng ban chuyên môn, các đơn vị liên quan khẩn trương chuẩn bị các hồ sơ cần thiết ngay trong năm 2014 đối với các dự án khởi công mới dự kiến triển khai trong giai đoạn 2016 – 2020, để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư từ ngày 01/01/2015.

+ Bảo đảm bố trí đủ vốn giai đoạn 2016 – 2020 để hoàn thành chương trình, dự án theo tiến độ đầu tư đã được phê duyệt.

**C. YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016 -- 2020.**

## **I. Những yêu cầu trong tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 – 2015.**

1. Việc đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 – 2015 cần bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng phát triển theo Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ XI và Nghị quyết Hội đồng nhân dân về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 – 2015 và kế hoạch hàng năm.

2. Việc tổ chức đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 – 2015 phải bảo đảm tính khách quan, trung thực, sát đúng thực tiễn;

## **II. Những yêu cầu trong xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020.**

1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020 của huyện phải xây dựng bám sát các Nghị quyết của Đảng bộ huyện, Hội đồng nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện đến năm 2020 và các quy hoạch khác liên quan.

2. Các mục tiêu, định hướng và giải pháp trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020 phải bảo đảm tính khả thi, gắn kết với khả năng cân đối nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực, bảo đảm phát triển bền vững.

3. Việc tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020 phải bảo đảm tính đồng bộ, hệ thống, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, các ngành, các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Cần tổ chức lấy ý kiến các cơ quan nghiên cứu, các đoàn thể, các hiệp hội sản xuất và tiêu dùng, cộng đồng dân cư, các nhà tài trợ và các chuyên gia trong và ngoài nước.

## **III. Kinh phí xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020.**

Kinh phí xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để đảm bảo xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm đạt chất lượng cao.

## **D. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016 – 2020 VÀ LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2016 – 2020.**

### **I. Phân công trách nhiệm**

1. Phòng Tài chính Kế hoạch:

- Chủ trì hướng dẫn cho các phòng ban, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020, kế hoạch tài chính, ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị tính toán, xác định các phương án tăng trưởng kinh tế và xây dựng chỉ tiêu cho giai đoạn 2016 - 2020.

- Chủ trì tổng hợp và xây dựng dự thảo báo cáo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020 các nguồn vốn ngân sách do huyện quản lý.

- Chủ trì hướng dẫn cụ thể cho các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn bố trí dự toán ngân sách để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020 có chất lượng.

## **2. Chi cục Thống kê:**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2011 – 2015 và xây dựng chỉ tiêu cho giai đoạn 2016 - 2020.

## **3. Các phòng ban, đơn vị trên địa bàn huyện:**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, các phòng ban, đơn vị xây dựng kế hoạch của ngành và lĩnh vực quản lý, đồng thời hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm theo ngành, lĩnh vực quản lý.

## **4. UBND các xã, thị trấn:**

Dựa trên cơ sở khung hướng dẫn của Phòng Tài chính Kế hoạch và các phòng ban chuyên môn của huyện. Các xã, thị trấn thực hiện:

- Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của địa phương.

- Tổ chức rà soát, đánh giá, đề xuất kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020 của nguồn vốn ngân sách do địa phương quản lý, thực hiện.

- Bố trí đủ dự toán chi ngân sách địa phương để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020.

## **II. Tiến độ thực hiện và báo cáo**

1. Giao Phòng Tài chính Kế hoạch căn cứ hướng dẫn của Sở Kế hoạch và đầu tư để hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020 trước ngày 24/9/2014.

2. Căn cứ hướng dẫn của Phòng Tài chính Kế hoạch, các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiên cứu, tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 -2020 gửi đến



Phòng Tài chính Kế hoạch, Văn phòng HĐND&UBND huyện và Chi cục Thống kê huyện trước ngày 05/10/2014 để tổng hợp.

3. Giao Phòng Tài chính Kế hoạch chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện, Chi cục Thống kê tổng hợp, trình UBND huyện báo cáo Huyện ủy cho ý kiến đề hoàn chỉnh kế hoạch gửi UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đúng thời gian quy định.

Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị này và báo cáo kế hoạch đúng thời gian quy định./*cl*

**Nơi nhận:**

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- Chi cục Thống kê;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Lưu VT, *VT*

**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thị Thanh Yên*